

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ H
TỈNH HÒA BÌNH
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 140/2022/HSST

Ngày: 20/12/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH HÒA BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Thành Niên

Các hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Hương

Ông Nguyễn Viết Long

Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Thanh Nga – Thư ký

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hạnh – Kiểm sát viên

Ngày 20 tháng 12 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hòa Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 143/2022/HSST ngày 29 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 145/2022/HSST ngày 06 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Hoàng Hồng P, sinh năm 1992; Nơi sinh: Hà Nội; Giới tính: Nam
Nơi ĐKKHKT: Huyện M, tỉnh Nam Định

Chỗ ở hiện nay: Số 6, Cao Đạt, phường L, quận H, TP Hà Nội.
Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ văn hóa: 5/12;
Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Nguyễn Đình T (đã chết), Con bà: Hoàng Thị Thanh H; Có vợ là: Bùi Thị D và 02 con; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất.

Tiền án, tiền sự: không

Nhân thân: Ngày 20/12/2011 bị Tòa án nhân dân quận H, TP Hà Nội xử phạt 12 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo về tội "Trộm cắp tài sản".

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/9/2022 đến nay, hiện tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố H, có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:**

- Anh Nguyễn Tất T, sinh năm 1991

Nơi ĐKKHKT: Tổ 5, phường T, thành phố H, tỉnh Hòa Bình

Chỗ ở hiện nay: Khu đô thị Zenvillas, tổ 8, phường T, thành phố H, tỉnh Hòa Bình.

* Người làm chứng:

1. Anh Vũ Trung K, sinh năm 1982

Nơi cư trú: Tổ 6, phường D, thành phố H, tỉnh Hòa Bình.

2. Anh Vũ Thái B, sinh năm 1982

Nơi cư trú: Tổ 5, phường T, thành phố H, tỉnh Hòa Bình.

3. Anh Lê Minh C, sinh năm 1985

Nơi cư trú: Tổ 9, phường P, thành phố H, tỉnh Hòa Bình.

(Người bị hại, người làm chứng đều vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 10/9/2022, Hoàng Hồng P, sinh năm 1992, trú tại: Số 6, Cao Đạt, phường L, quận H, thành phố Hà Nội được anh Vũ Trung K, sinh năm 1982, trú tại: Tổ 6, phường D, thành phố H, tỉnh Hòa Bình thuê đi làm phụ thợ sửa chữa mái tôn, khung sắt tại căn hộ của gia đình anh Nguyễn Tất T, sinh năm 1991, trú tại: Khu đô thị Zenvillas, tổ 8, phường T, thành phố H, tỉnh Hòa Bình.

Khoảng 11 giờ ngày 11/9/2022, thấy không có ai để ý, P lên tầng 4 và đi vào phòng thờ của gia đình anh T. P thấy trên bàn thờ có tiền với nhiều chủng loại mệnh giá khác nhau, với mục đích trộm cắp và lấy mỗi ngày một ít để không bị phát hiện, nên P lấy một tờ tiền mệnh giá 500.000đ cho vào túi quần đang mặc. Đến ngày 12/9/2022 P quay lại lấy một tờ tiền mệnh giá 500.000đ, đến ngày 13/9/2022 P lại lấy 02 tờ tiền mệnh giá 500.000đ và ngày 14/9/2022 P quay lại lấy một tờ tiền 500.000đ và một tờ tiền mệnh giá 50.000đ. Tổng số tiền P lén lút lấy trộm của gia đình anh Nguyễn Tất T là: 2.550.000đ. Toàn bộ số tiền trên P đã mua ma túy sử dụng và chi tiêu cá nhân hết.

Đến ngày 15/9/2022 gia đình anh T phát hiện bị mất trộm số tiền 2.550.000đ, đây là tiền thắp hương trên bàn thờ của gia đình nên đã đến cơ quan Công an thành phố H trình báo, cùng ngày Hoàng Hồng P đã đến Công an thành phố H để đầu thú và giao nộp số tiền 358.000đ. P khai đây là tiền công đi lắp đặt điện nước do anh Vũ Trung K, sinh năm 1982, trú tại: Tổ 6 phường D, thành phố H và anh Vũ Thanh B, sinh năm 1982, trú tại: Tổ 5, phường T, thành phố H trả tiền công lao động cho P.

Ngoài hành vi trộm cắp trên, quá trình điều tra P còn khai nhận vào ngày 09/9/2022 bị cáo còn trộm cắp một chiếc xe mô tô BKS: 29F1 - 517.80 nhãn hiệu

Honda Wave màu đen tại đường Nguyễn Văn Trỗi, phường N, quận H, thành phố Hà Nội sau đó điều khiển lên thành phố H cầm cố cho anh Lê Minh C, sinh năm 1985, trú tại tổ 9, phường P, thành phố H lấy số tiền 2.000.000đ và ăn tiêu hết số tiền trên.

Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô trên đăng ký tên chủ sở hữu anh Trần Tô H, sinh năm 2001, trú tại: Tổ 25, Xuân La, quận T, thành phố Hà Nội, nhưng anh H không có mặt tại địa phương. Cơ quan điều tra Công an thành phố H đã có văn bản thông báo chuyển đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận H, thành phố Hà Nội để điều tra xử lý bằng vụ án khác.

Tại Thông báo kết luận giám định tiền số 654/TB-BH1 ngày 20/09/2022 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh Hòa Bình kết luận: số tiền 358.000đ gửi giám định là tiền thật do Ngân hàng Nhà nước Việt nam phát hành.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật và xử lý vật chứng:

- Đối với số tiền 358.000đ được chuyển đến Cơ quan Thi hành án dân sự thành phố H chờ xử lý.

- Đối với chiếc xe mô tô BKS: 29F1 - 517.80, được lưu giữ tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố H để xử lý theo quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra, bị hại anh Nguyễn Tất T không yêu cầu bồi thường về dân sự.

Bản cáo trạng số:142/CT-VKS -TP ngày 28/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố: Hoàng Hồng P về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 BLHS.

Kết thúc quá trình tranh tụng, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố; Về tội danh: Đề nghị HĐXX tuyên bố Hoàng Hồng P phạm tội "Trộm cắp tài sản"; Về điều luật và hình phạt: Đề nghị áp dụng: Khoản 1 Điều 173 BLHS, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, 38 BLHS; Xử phạt: Hoàng Hồng P mức án từ 6 đến 9 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Không đề cập giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47, BLHS, Điều 106 BLTTHS tuyên tịch thu và nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền 2.550.000đ. Tuyên bảo lưu số tiền 358.000đ Hoàng Hồng P đã nộp trong giai đoạn điều tra để hỗ trợ thi hành án.

- Đối với chiếc xe mô tô BKS: 29F1 - 517.80, tiếp tục lưu kho vật chứng để chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Đề nghị áp dụng Điều 136 BLTTHS, Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án, đề nghị tuyên buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Về quyền kháng cáo: Đề nghị tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo và người tham gia tố tụng khác theo quy định của pháp luật.

Bị cáo trình bày lời bào chữa và nói lời nói sau cùng, thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố; Về hình phạt: Đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi và quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng và của cơ quan tiến hành tố tụng trong giai đoạn điều tra, truy tố được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì. Do vậy hành vi và quyết định tố tụng đó là hợp pháp.

Tại phiên tòa người bị hại vắng mặt, nhưng đã được triệu tập hợp lệ, do đó HĐXX tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về căn cứ buộc tội, gỡ tội, tội danh và điều luật áp dụng: Tại phiên tòa Hoàng Hồng P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai người bị hại, cùng các tài liệu, chứng cứ đã thu thập, do vậy có đủ cơ sở xác định: Vào các ngày từ 11/9/2022 đến ngày 14/9/2022 trong khi làm phụ thợ sửa chữa mái tôn, khung sắt tại gia đình anh Nguyễn Tất T trú tại: Khu đô thị Zenvillas, tổ 8, phường T, thành phố H, tỉnh Hòa Bình, Hoàng Hồng P đã có hành vi lén lút trộm cắp tổng số tiền 2.550.000đ.

Hành vi nêu trên của Hoàng Hồng P đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại Điều 173 BLHS.

Căn cứ tài liệu, chứng cứ đã thu thập, được thẩm tra tại phiên tòa, kết quả tranh tụng, HĐXX có đủ căn cứ kết luận: Hoàng Hồng P phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS.

Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản trên là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

Hoàng Hồng P là người có đầy đủ khả năng nhận thức và am hiểu pháp luật, biết hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, song vì mục đích cá nhân, coi thường pháp luật, bị cáo vẫn cố ý thực hiện dẫn đến phạm tội.

Hành vi bị cáo gây ra xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, làm gia tăng tội phạm trên địa bàn thành phố Hòa Bình. Do đó cần xử lý nghiêm minh, có hình phạt tương xứng tính chất mức độ phạm tội, mới đảm bảo tác dụng giáo dục.

Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có nhân thân xấu, bản thân nghiện chất ma túy. Năm 2011 đã có hành vi vi phạm pháp luật và bị kết án về tội "Trộm cắp tài sản", song bị cáo không lấy đó làm bài học để sửa chữa bản thân, nay tiếp tục có hành vi phạm tội. Do đó để cải tạo, dục bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội, cần áp dụng hình phạt tù cách ly khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đảm bảo tác dụng giáo dục bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Xét hiện bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền với bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong vụ án này bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, sau khi phạm tội đã tự nguyện giao nộp số tiền 358.000đ để khắc phục một phần hậu quả gây ra, tình tiết quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS. Do đó HĐXX giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về tình tiết đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo: Phạm tội chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn. HĐXX nhận thấy mặc dù số tiền bị cáo trộm cắp có giá trị 2.550.000đ. Tuy nhiên số tiền này là tiền thờ cúng khi gia đình anh Nguyễn Tất T chuyển về nhà mới. Do đó hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra hậu quả nghiêm trọng, hành vi đó không những vi phạm pháp luật mà còn xâm phạm đến vấn đề tâm linh, gây hậu quả nghiêm trọng. Do vậy không có căn cứ áp dụng tình tiết này với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, người bị hại không yêu cầu bồi thường về dân sự. Do đó Tòa không đề cập giải quyết.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số tiền 2.550.000đ do bị cáo chiếm đoạt, quá trình điều tra và tại phiên tòa người bị hại anh Nguyễn Tất T không yêu cầu bồi thường về dân sự. Đây

là tiền thu lời bất chính từ việc trộm cắp tài sản mà có. Do vậy cần tịch thu và nộp vào ngân sách Nhà nước. Đối với số tiền 358.000đ bị cáo giao nộp trong giai đoạn điều tra cần tiếp tục bảo thủ số tiền này để hỗ trợ thi hành án.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo và người tham gia tố tụng khác theo quy định của pháp luật.

[8] Đối với hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô BKS: 29F1 - 517.80 của bị cáo, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã có thông báo gửi Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận H, thành phố Hà Nội để xem xét xử lý bằng vụ án khác, nên Tòa không đề cập giải quyết trong vụ án này.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Hoàng Hồng P phạm tội “Trộm cắp tài sản”
2. Căn cứ: Khoản 1 Điều 173 BLHS, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 BLHS.
3. Xử phạt: Hoàng Hồng P 9 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 15/9/2022.
4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS.
 - Truy thu số tiền 2.550.000đ từ bị cáo Hoàng Hồng P để nộp vào ngân sách Nhà nước.
 - Tuyên bảo thủ số tiền 358.000đ Hoàng Hồng P giao nộp trong giai đoạn điều tra để hỗ trợ thi hành án. Số tiền trên hiện được lưu giữ tại Cơ quan Thi hành án dân sự thành phố Hòa Bình theo biên bản giao nhận vật chứng số: /BB ngày tháng năm 2022.
5. Về án phí: Căn cứ Điều 136 BLTTHS và Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Hoàng Hồng P phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.
6. Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo, trường hợp đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

- TAND tỉnh HB;
- VKSND tỉnh HB;
- VKSND thành phố H;
- CQĐT, CQTHAHS CATPH;
- THADS thành phố H;
- Bị cáo, bị hại;
- Trại tạm giam;
- Công thông tin điện tử TANDTC;
- Lưu HSVA.

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Bùi Thành Niên